

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 97/2022/HS-ST

Ngày: 15-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Phạm Kim Hằng.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Phùng Văn Long.

2. Bà Đặng Thuý Thuý Nga.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Phục là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST- HS, ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thị Hồng A, sinh năm 1997, tại: tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký thường trú: ấp Th, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: ấp TH, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp công nhân; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông vô danh và bà Phạm Thị Hồng Ph; có chồng Trần Ngọc L và 01 con; tiền án không, tiền sự không; Bị bắt, tạm giữ ngày 24/01/2022, ngày 25/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Công ty Cổ phần Thương mại BHX.

Địa chỉ: số 128, Trần Quang K, phường TĐ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nông Văn D- Chức vụ: Tổng giám đốc

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1995, nơi cư trú: Ấp Tân Th, xã TP, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo uỷ quyền (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trương Thị Kim Ng, sinh năm 1997 (vắng mặt)

HKTT: Ấp XQ, xã HX, huyện CL, tỉnh Tiền Giang

Tạm trú: Ấp Ngãi Th, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

2. Bà Phạm Thị Hồng Ph, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Th, xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Nhật Qu, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Ngãi L, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, Phạm Thị Hồng A điều khiển xe mô tô biển số 63B3-568.xx đến Cửa hàng BHX số 31 địa chỉ ấp Thân H, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để mua hàng hoá. Sau khi lấy hàng xong, bị cáo A đến quầy thanh toán gặp chị Trương Thị Kim Ng là nhân viên để tính tiền. Trong lúc tính tiền, A thấy trong ngăn kéo đựng tiền của quầy thanh toán có nhiều tiền và cửa hàng đang vắng khách nên nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện ý định, A kêu chị Ng lấy thêm cho A giấy vệ sinh với mục đích để chị Ng rời khỏi khu vực quầy thanh toán. Khi chị Ng đi khỏi, A đến chỗ ngăn kéo đựng tiền, dùng tay phải lấy tiền bỏ vào ba lô A mang theo, rồi ra xe định bỏ đi thì bị chị Ng ngăn lại và tiến hành kiểm tra camera của cửa hàng. Lúc này, A biết sự việc bị phát hiện nên lấy tiền trộm được từ trong ba lô ra, bỏ lên bàn tại khu vực quầy thanh toán. Kết quả kiểm đếm số tiền Phạm Thị Hồng A lấy trộm là 2.850.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSCT ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phạm Thị Hồng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, 50, 68 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 02 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng A từ 9 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị hại đã nhận lại số tiền mất trộm không có yêu cầu gì thêm; Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận cơ quan điều tra đã trao trả số tiền 220.000 đồng và 01 điện thoại Iphone có ốp nhựa màu xanh cho bị cáo, trao trả xe mô tô biển số 63B3-568.xx

cho bà Phạm Thị Hồng Ph; Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ 01 cái ba lô màu đen có 02 ngăn kéo, có chữ MWC MEN WOMEN&CHOICE, 01 cái áo khoát màu nâu có mũ trùm đầu, 01 cái quần dài màu đen, 01 cái mũ bảo hiểm màu đen, tiếp tục lưu giữ đĩa DVD kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo A nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo chăm sóc gia đình và con còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, tại cửa hàng BHX Tiền Giang số 31, địa chỉ: ấp Th H, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, Phạm Thị Hồng A đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 2.850.000 đồng của cửa hàng BHX Tiền Giang số 31. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thị Hồng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương, gây tâm lý hoang mang cho nhiều người. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Về mặt ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm vụ lợi cá nhân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng các chế tài của pháp luật hình sự mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan

hồng và chính sách nhân đạo của pháp luật. Đồng thời, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo. Và xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, địa phương có xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo hiện nay đang khó khăn nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận: Anh Nguyễn Tấn Đ là người đại diện hợp pháp của cửa hàng BHX Tiên Giang số 31 đã nhận lại số tiền bị mất trộm là 2.850.000 đồng. Anh Nguyễn Tấn Đ không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[7] Đối với xe mô tô biển số 63B3-568.xx, số máy JA36E026xx33, số khung 3611EYxx1798 là của bà Phạm Thị Hồng Ph là mẹ của bị cáo A mua và đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, bà Ph giao xe cho A làm phương tiện đi lại. Bà Phạm Thị Hồng Ph không biết bị cáo A sử dụng đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho bà Ph là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với số tiền 220.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng có gắn ốp nhựa màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo A nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho bị cáo A là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: tại phiên tòa, bị cáo không có yêu cầu nhận lại 01 cái ba lô màu đen có 02 ngăn kéo, có chữ MWC MEN WOMEN&CHOICE, 01 cái áo khoát màu nâu có mũ trùm đầu, 01 cái quần dài màu đen và 01 cái mũ bảo hiểm màu đen nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có lưu trữ các tệp dữ liệu sau: 01 tệp tin tên VIDEO\_1.mp4, kích thước 277,147KB, loại tệp video độ dài 35 phút 38 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_2.mp4, kích thước 95,266KB, loại tệp video độ dài 12 phút 15 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_3.mp4, kích thước 14,592KB, loại tệp video độ dài 01 phút 52 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_4.mp4, kích thước 8,104KB, loại tệp video độ dài 01 phút 02 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_5.mp4, kích thước 6,759KB, loại tệp video độ dài 00 phút 52 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_6.mp4, kích thước 6,548KB, loại tệp video độ dài 00 phút 52 giây.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng có căn cứ nên chấp nhận. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích như trên, đồng thời có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng A 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 01 ngày tạm giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại bị cáo phải chấp hành là 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Phạm Thị Hồng A nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thị Hồng A cho Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Phạm Thị Hồng A được miễn khấu trừ thu nhập.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái ba lô màu đen có 02 ngăn kéo, có chữ MWC MEN WOMEN&CHOICE, 01 cái áo khoát màu nâu, có mũ trùm đầu, 01 cái quần dài màu đen và 01 cái mũ bảo hiểm màu đen. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang)

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có lưu trữ các tệp dữ liệu sau: 01 tệp tin tên VIDEO\_1.mp4, kích thước 277,147KB, loại tệp video độ dài 35 phút 38 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_2.mp4, kích thước 95,266KB, loại tệp video độ dài 12 phút 15 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_3.mp4, kích thước 14,592KB, loại tệp video độ dài 01 phút 52 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_4.mp4, kích thước 8,104KB, loại tệp video độ dài 01 phút 02 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_5.mp4, kích thước 6,759KB, loại tệp video độ dài 00 phút 52 giây; 01 tệp tin tên VIDEO\_6.mp4, kích thước 6,548KB, loại tệp video độ dài 00 phút 52 giây.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Thị Hồng A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CQ.CSĐT CA H. Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an H. Châu Thành;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- UBND xã ĐH, H. CT, tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Kim Hằng**